TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 12/5/2021
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Niềm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Minh Quang.

2. Bà Nguyễn Kim Phượng.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Châu Thanh Quyền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Mỹ Diện - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 240/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị P, sinh năm 1974. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã L, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Ông Lưu Văn S, sinh năm 1973. (Có yêu cầu xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã L, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn Huỳnh Thị P trình bày: Bà với ông Lưu Văn S có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Hậu Giang vào năm 1993.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau rất hạnh phúc, khoảng 02 năm sau khi sống chung thì xảy ra mâu thuẫn cự cải, ông S suốt ngày chỉ biết ăn nhậu, còn tỏ ra độc đoán, gia trưởng, bảo thủ, thậm chí còn đánh đập bà. Từ đó làm ảnh hưởng tình cảm vợ chồng, đời sống hôn nhân không hạnh phúc, nên vợ chồng ly thân khoảng ba năm nay. Nhận thấy vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, nên bà yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn với ông Lưu Văn S.

Về con chung: Có 02 con chung là Lưu Thị Đ (Giới tính: Nữ), sinh năm 1997 và Lưu Văn T (Giới tính: Nam), sinh ngày 07/12/2007. Hiện cháu Đ đã trưởng thành, nên không yêu cầu giải quyết, còn cháu T hiện đang sống với bà nên bà yêu cầu được tiếp tục nuôi, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung: có nhưng tự thỏa thuận phân chia.

Về nợ chung: không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, tại văn bản ngày 03/3/2021 bị đơn ông Lưu Văn S trình bày: Ông với bà P được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới nhưng không có đăng ký kết hôn. Do mâu thuẫn vợ chồng nên vợ ông gửi đơn đến tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ yêu cầu ly hôn ông cũng đồng ý.

Về con chung: Có 02 con chung là Lưu Thị Đ(Giới tính: Nữ), sinh năm 1997 và Lưu Văn T, sinh ngày 07/12/2007. Hiện cháu Đ đã trưởng thành, nên không yêu cầu giải quyết, còn cháu T hiện đang sống với bà P, khi ly hôn con muốn sống với ai tùy ý, không ai phải cấp dưỡng.

Về tài sản chung: có nhưng tự thỏa thuận phân chia.

Về nợ chung: không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt ông.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại

phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận bà P và ông S là vợ chồng. Về con chung tiếp tục giao cháu Lưu Văn T, sinh năm 2007 cho bà P nuôi dưỡng; do bà P chưa yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con nên chưa xem xét. Về tài sản chung và nợ chung không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Lưu Văn S có yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt và dành quyền kháng cáo cho bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn", căn cứ các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Theo bà P trình bày thì bà và ông S có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Hậu Giang vào năm 1993. Nhưng trong văn bản ngày 03/3/2021 ông S xác định vợ chồng không có đăng ký kết hôn. Đồng thời, tại văn bản số 897/TP ngày 25/11/2020 của Phòng tư pháp huyện Long Mỹ nêu "*Sau khi kiểm tra Sổ đăng ký kết hôn năm 1993 của xã Thuận Hưng hiện đang lưu trữ tại Phòng Tư pháp, kết quả không có tên của bà Huỳnh Thị P và ông Lưu Văn S*" và theo đơn xin xác nhận của bà P ngày 24/11/2020 được Ủy ban nhân dân xã L xác nhận có nội dung bà và ông S về sống tại ấp B, xã L từ năm 2009 đến nay không có đăng ký kết hôn. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định bà Huỳnh Thị P và ông Lưu Văn S chưa thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình 2014.

Bên cạnh đó, tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định *"Trong trường hợp không có đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng ..."* và khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định *"Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng..."*. Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử không công nhận bà Huỳnh Thị P và ông Lưu Văn S là vợ chồng.

[4] Về con chung: Bà Huỳnh Thị P và ông Lưu Văn S có 02 con chung là Lưu Thị Đ (Giới tính: Nữ), sinh năm 1997 và Lưu Văn T (Giới tính: Nam), sinh ngày 07/12/2007. Hiện cháu Đ đã trưởng thành, các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Đối với cháu T hiện đang sống chung với bà P, bà P yêu cầu được tiếp tục nuôi, không yêu cầu cấp dưỡng; ông S thì xác định con theo ai người đó nuôi. Đồng thời tại văn bản ngày 12/4/2021 cháu T có nguyện vọng sống chung với mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử tiếp tục giao cháu T cho bà P nuôi và dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho ông S.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Bà P chưa yêu cầu ông S cấp dưỡng, nên chưa xem xét.

[5] Về tài sản chung: các đương sự tự thỏa thuận; về nợ chung: các đương sự đều xác định không có, nên không xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bà Huỳnh Thị P phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 9; Điều 14; Điều 53, Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Huỳnh Thị P và ông Lưu Văn S là vợ chồng.

2. Về con chung: Bà Huỳnh Thị P tiếp tục nuôi cháu Lưu Văn T (Giới tính: Nam), sinh ngày 07/12/2007. Ông S chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho ông S không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

4. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Huỳnh Thị P phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, chuyển 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005135, ngày 07 tháng 12 năm 2020 bà P đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

5. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã Long Bình, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Ngọc Niềm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- Lưu.